

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG MÃ
TỈNH SƠN LA**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 65/2021/HS-ST
Ngày 29 tháng 12 năm 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Bá Toàn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Thành Vân.
2. Ông Hà Văn Cương.

- Thư ký phiên tòa:

Bà Hà Thị Phương Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa:

Ông Trần Thanh Quân - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 64/2021/TLST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2021/QĐXXST- HS ngày 16 tháng 12 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Cà Văn L - Sinh năm 1992. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Bản X, xã N, huyện T, tỉnh Sơn La; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ văn hóa (học vấn): 0/12; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Chức vụ, đảng phái: Không; Con ông Cà Văn C và bà Cà Thị P; Có vợ là Cà Thị K và 02 con (con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2018); Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, giam từ ngày 15/9/2021 cho đến nay. Có mặt.

2. Họ và tên: Lò Văn M - Sinh năm 1990; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Bản X, xã N, huyện T, tỉnh Sơn La; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Chức vụ, đảng phái: Không; Con ông Lò Văn B và bà Lò Thị P; Có vợ là Quảng Thị X và 01 con (sinh năm 2010); Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, giam từ ngày 15/9/2021 cho đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 10 phút ngày 14/9/2021 tổ công tác Công an xã Chiềng Phung phối hợp với Công an xã Nậm Ty làm nhiệm vụ phòng chống và kiểm soát ma túy tại bản Pá Lanh, xã Nậm Ty, huyện Sông Mã phát hiện hai nam thanh niên điều khiển xe mô tô theo hướng từ bản Pá Lanh, xã Nậm Ty, huyện Sông Mã sang xã Nậm Lầu, huyện Thuận Châu có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy. Tổ công tác đã ra tín hiệu yêu cầu dừng xe để kiểm tra, người điều khiển xe mô tô khai nhận là Cà Văn L, sinh năm 1992, còn người ngồi sau xe khai nhận là Lò Văn M, sinh năm 1990 cùng trú tại bản X, xã N, huyện T, tỉnh Sơn La. Qua kiểm tra phát hiện tại lòng bàn tay trái của M có 01 gói nilon màu trắng bên trong có 02 gói nilon, trong đó: 01 gói nilon màu trắng chứa 30 viên nén màu hồng hình tròn và 01 gói nilon màu hồng bên trong chứa chất bột liên kết màu trắng (L và M khai nhận là Hồng phiến và Heroine). Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng. Tạm giữ của M 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO; tạm giữ của L 01 xe mô tô Biển kiểm soát 26B1-810.29.

Ngày 15/9/2021 tại Công an huyện Sông Mã đã thành lập Hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng, trích mẫu giám định, kết quả: *Số bột liên kết màu trắng thu giữ có khối lượng 0,53gam, trích 0,08gam làm mẫu giám định ký hiệu L1; vật chứng còn lại 0,45gam ký hiệu M1. 30 viên nén màu hồng hình tròn có khối lượng 3,00gam, trích 02 viên có khối lượng 0,20gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu L2, vật chứng còn lại 28 viên có khối lượng 2,80gam ký hiệu M2.*

Kết luận giám định ma túy số 1539 ngày 20/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *“Mẫu gửi giám định ký hiệu L1 là ma túy, loại Heroine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,08gam. Mẫu gửi giám định ký hiệu L2 là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,20gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,53gam loại Heroine và 3,00gam loại Methamphetamine”.*

Quá trình điều tra Cà Văn L, Lò Văn M khai nhận: Khoảng 12 giờ ngày 14/9/2021, M đến nhà L chơi và ăn cơm uống rượu. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày sau khi ăn cơm xong, L rủ M góp tiền đi mua ma túy về cùng sử dụng thì M đồng ý và đưa cho L 500.000đ, L bỏ ra 600.000đ tổng cộng được 1.100.000đ. Sau đó L sang nhà em gái Cà Thị H, ở cùng bản hỏi mượn xe mô tô nói là đi chơi thì được H đồng ý, L điều khiển xe chở M đến bản Nà Mện, xã Nậm Ty, huyện Sông Mã để tìm mua ma túy, khi đến đầu bản Nà Mện, L và M gặp một người đàn ông dân tộc Thái không quen biết đang đứng ở ven đường, qua trò chuyện L hỏi mua 1.100.000đ Heroine và Hồng phiến thì được người đàn ông lấy trong túi quần ra một ít Heroine và 01 viên Hồng phiến trộn lại với nhau cho vào mảnh giấy bạc, sau đó cả 03 người cùng nhau vào bụi cây ven đường sử dụng, sử dụng xong L đưa 1.100.000đ cho người đàn ông này rồi nhận 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa Heroine và Hồng phiến, L đưa cho M

cầm rồi L điều khiển xe đi về. Đến 19 giờ 10 phút cùng ngày khi về đến địa phận bản Pá Lành, xã Nậm Ty, huyện Sông Mã thì bị tổ công tác Công an xã Chiềng Phung phối hợp làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng.

Tại Cáo trạng số 190/CT-VKS ngày 24/11/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử Cà Văn L và Lò Văn M về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa kiểm sát viên thực hiện quyền công tố phát biểu quan điểm luận tội, sau khi phân tích nội dung vụ án, các tài liệu chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra cũng như diễn biến tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Cà Văn L, Lò Văn M phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Cà Văn L từ 48 - 54 tháng tù, xử phạt Lò Văn M từ 46 - 52 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại và các vật chứng liên quan. Trả lại cho bị cáo Lò Văn M chiếc điện thoại. Tuyên quyền kháng cáo cho các bị cáo.

Tại phiên tòa các bị cáo nhất trí với nội dung bản cáo trạng và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận gì và khi được nói lời sau cùng các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tình tiết định tội, định khung hình phạt: Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án và hoàn toàn nhất trí với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã. Các bị cáo

khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện.

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 14/9/2021; Vật chứng bị thu giữ; Kết luận giám định số 1539 ngày 20/9/2021; Các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung đối với các bị cáo về thời gian, địa điểm, diễn biến việc thực hiện hành vi phạm tội; Biên bản ghi lời khai của người làm chứng và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 14/9/2021 Cà Văn L và Lò Văn M đã có hành vi cất giấu 0,53gam Heroine và 3,00gam Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng. Hành vi các bị cáo thực hiện đã phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy - Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố và Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xét xử các bị cáo là chính xác, đúng người, đúng tội, đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật, không oan sai cho các bị cáo.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội và vai trò của các bị cáo: Hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, các bị cáo nhận thức được việc tàng trữ chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện tội phạm, hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương, là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác, gây bức xúc trong xã hội.

Trong vụ án này bị cáo Cà Văn L là người có vai trò chính đã khởi xướng và cùng góp tiền mua ma túy, bị cáo Lò Văn M là đồng phạm - Áp dụng Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, khối lượng ma túy các bị cáo tàng trữ để quyết định một mức hình phạt phù hợp, nhằm trừng phạt, cải tạo, giáo dục các bị cáo thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật, răn đe, phòng ngừa và thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy tại địa phương.

[5] Về hình phạt bổ sung: Cơ quan điều tra đã làm rõ gia đình các bị cáo có hoàn cảnh khoa khăn, gia đình thuộc diện hộ cận nghèo. Do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: Đối với số ma túy và vật chứng liên quan cần tịch thu tiêu hủy. Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO thu giữ của bị cáo Lò Văn M, xét thấy bị cáo không sử dụng chiếc điện thoại vào việc trao đổi, mua bán ma túy nên trả lại cho bị cáo.

Đối với chiếc xe mô tô Biển kiểm soát 26B1- 810.29 các bị cáo làm phương tiện thực hiện tội phạm, quá trình điều tra xác định được chiếc xe là tài sản của Cà Thị H, sinh năm 1997 trú tại bản Xanh, xã Nậm Lầu, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La (em gái bị cáo L), việc L mượn xe làm phương tiện phạm tội chị H không biết, tra cứu dữ liệu vật chứng xe không có trong cơ sở dữ liệu vật chứng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã đã trả lại chiếc xe cho chị H là đảm bảo theo quy định.

[7] Về vấn đề khác liên quan đến vụ án: Đối với người đàn ông dân tộc Thái các bị cáo khai nhận bán ma túy cho các bị cáo, quá trình điều tra do các bị cáo không biết tên, tuổi địa chỉ cụ thể nên CQCSĐT không mở rộng điều tra vụ án là đúng quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Các bị cáo có gia đình thuộc hộ nghèo, là người đồng bào dân tộc thiểu số sống tại các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí theo quy định.

[9] Về đề nghị của Kiểm sát viên: Đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và các vấn đề liên quan khác là phù hợp, nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố: Bị cáo Cà Văn L phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Cà Văn L 50 (năm mươi) tháng tù - Thời hạn tù tính từ ngày ngày 15/9/2021.

- Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn M phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lò Văn M 48 (bốn mươi tám) tháng tù - Thời hạn tù tính từ ngày ngày 15/9/2021.

- Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:
- + 0,45gam Heroine.
- + 2,80gam Methamphetamine.
- + 01 túi nilon màu trắng (túi chứa 0,45gam Heroine).
- + 01 túi nilon màu trắng (túi chứa 2,80gam Methamphetamine).
- + 01 mảnh túi nilon màu hồng.
- + 02 mảnh nilon màu trắng.
- + 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã được bóc mở.

(các vật chứng được đựng trong một phong bì do Bưu điện Việt Nam phát hành được niêm phong, giấy dán niêm phong có mã số 081811).

- Trả lại cho bị cáo Lò Văn M 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO.

Theo Quyết định chuyển vật chứng số 185/QĐ-VKSSM ngày 24/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã và Biên Bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26/11/2021 giữa Công an huyện Sông Mã và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã.

4. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 29/12/2021)./.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Sơn La;
- VKSND Tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Sông Mã;
- Công an huyện Sông Mã;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- Chi cục THADS;
- Sở TP;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Bá Toàn

